

PROJECT-BASED LEARNING AND COLOURING SENTENCES HELP TO IMPROVE WRITING PARAGRAPH SKILLS OF ENGLISH-MAJOR STUDENTS OF NHA TRANG UNIVERSITY

Bui Thi Ngoc Oanh

Nha Trang University

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 28/10/2022	Freshmen of English-major students are usually afraid of writing skills compared with other skills because of limited vocabulary, limited social knowledge and unconscious grammar mistakes. The purpose of this paper is to find out if doing a project of writing paragraphs and colouring sentences could improve writing paragraphs skills of the students. The subjects were 37 students of experiment class (class 63NNA-7) and 37 students of traditional class (class 63NNA-6) who studied writing paragraphs and did their homework in two different ways. An online survey was designed and sent to 34 students of experiment class, and then randomly, 10 students were interviewed to know what benefits and difficulties they had while doing writing project of a small newspaper. A comparison between results of the final exam of Writing 2 (Writing paragraphs) of the two classes was carried out to test whether doing writing project could help the students to improve their writing skills. Research results shows that the project-based learning improved students' writing skills and their awareness of writing paragraphs. This research also puts forward to some suggestions to apply projects in teaching writing skills.
Revised: 28/11/2022	
Published: 28/11/2022	

KEYWORDS

English-major students
Writing skills
Writing paragraphs
Projects
Colouring sentences

ĐỀ ÁN LÀM BÀI TẬP VÀ TÔ MÀU CÁC CÂU CẢI THIỆN KỸ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGỮ ĐẠI HỌC NHA TRANG

Bùi Thị Ngọc Oanh

Trường Đại học Nha Trang

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 28/10/2022	Sinh viên chuyên ngữ thường e ngại và yếu kỹ năng viết hơn các kỹ năng khác vì vốn từ vựng hạn chế, kiến thức xã hội và các lỗi ngữ pháp. Mục đích của bài viết là tìm hiểu xem liệu làm đề án viết đoạn văn và tô màu các câu trong đoạn văn có cải thiện kỹ năng viết đoạn văn của sinh viên. Đối tượng nghiên cứu là 37 sinh viên trong lớp thử nghiệm 63NNA-7 và 37 sinh viên lớp truyền thống 63NNA-6 học môn Viết 2, viết đoạn văn trên lớp và làm bài tập về nhà theo hai cách khác nhau. Một khảo sát trực tuyến được thiết kế và gửi đến 34 sinh viên lớp thử nghiệm, và 10 sinh viên ngẫu nhiên được chọn để phỏng vấn về những thuận lợi và khó khăn của họ khi làm bài tập theo đề án. Kết quả bài kiểm tra viết cuối khóa học của 2 lớp cũng được so sánh để đánh giá liệu phương pháp làm bài tập về nhà theo đề án có cải thiện kỹ năng viết. Kết quả nghiên cứu cho thấy dự án đã cải thiện kỹ năng viết và nâng cao ý thức của sinh viên về cách viết các phần trong đoạn văn. Nghiên cứu này cũng gợi ý cho giáo viên cách làm bài tập theo đề án trong các lớp viết để giảng dạy kỹ năng viết tốt hơn.
Ngày hoàn thiện: 28/11/2022	
Ngày đăng: 28/11/2022	

TỪ KHÓA

Sinh viên chuyên ngữ
Kỹ năng viết
Viết đoạn văn
Dự án
Tô màu các câu

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6800>

Email: oanhbtm@ntu.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

75

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Viết là một trong bốn kỹ năng giao tiếp quan trọng và chuẩn bị cho sự thành công của việc học và sự nghiệp của sinh viên vì đa số các bài tập đòi hỏi kỹ năng viết. Viết theo một bố cục tốt là một kỹ năng rất quan trọng với sinh viên [1]. Viết là kỹ năng khó đối với sinh viên năm nhất vì trong phòng vẫn nhanh ý kiến của sinh viên về kỹ năng viết thì 95% sinh viên cho rằng họ thiếu ý tưởng và từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, sai lỗi chính tả và đặc biệt kỹ năng viết cần nhiều thời gian để luyện tập. Trong bài kiểm tra đầu năm, hầu hết sinh viên vẫn chưa nắm được cấu trúc của một đoạn văn. Điều này là một thách thức với giảng viên dạy kỹ năng viết để phát triển, liên kết ý tưởng và viết đúng được cấu trúc của đoạn văn.

Để cải thiện kỹ năng viết và bố cục của đoạn văn, giảng viên đã chọn làm đề án tô màu các câu cho môn viết vì giảng dạy theo đề án tập trung vào người học, lấy người học làm trung tâm và người học tham gia tích cực hơn trong quá trình dạy và học. Sinh viên được cho cơ hội tham gia giải quyết vấn đề thực tế là làm bài tập về nhà với chủ đề tự do phù hợp với sở thích của mình và tạo ra sản phẩm là bài tập về nhà theo nhóm.

Dạy học theo đề án là quá trình học “mà sinh viên học bằng cách chủ động tham gia hoàn thành các đề án cá nhân có ý nghĩa và phát triển sản phẩm thực tế” [2] và “học để hiểu”, “học để đạt được nhiều tri thức” và “giảng dạy từ các nguồn thực tế” [3]. Theo Kavenagh và Rainey [4], “dạy học theo đề án là sự tương tác hợp tác giữa giáo viên và sinh viên nhằm phát triển các ý tưởng của sinh viên.” Quá trình này đòi hỏi người học phải làm việc cùng nhau để tìm giải pháp cho các vấn đề thực tế trong quá trình tổng hợp, áp dụng và hình thành nên kiến thức của mình. Giáo viên hướng dẫn đưa ra nhận xét và hỗ trợ người học trong quá trình học [5]. Ralph [6] đã nghiên cứu rằng, dạy học theo đề án phát triển cả kiến thức và kỹ năng của người học trong giáo dục STEM. Sinh viên cảm thấy đề án đã khuyến khích sự hợp tác, và thương lượng trong cả nhóm.

Dạy học theo đề án đã thúc đẩy kỹ năng viết cho người học. Nghiên cứu của Fragoulis và Tsiplakides [7] đã kết luận rằng, dạy học theo đề án đã giúp người học tiếng Anh thích thú và tự nguyện tham gia vào các hoạt động ngôn ngữ kể cả những sinh viên không thích tiếng Anh. Tương tự, kết quả nghiên cứu của Ratminingsih [8] cũng cho rằng, đề án giúp người học giải quyết các vấn đề trong kỹ năng viết thông qua thảo luận. Imanuella [9] khuyến khích dạy học theo đề án vì đề án cải thiện đáng kể kỹ năng viết miêu tả của học sinh lớp ở Kediri, Indonesia. Ngoài ra, sinh viên có thêm động lực, có thêm nhiều ý tưởng và trải nghiệm mới trong quá trình học kỹ năng viết. Theo Aghayani và Hajmohammadi [10], dạy học theo đề án đã củng cố và thúc đẩy đáng kể kỹ năng viết khi sinh viên làm việc cùng nhau.

Ở Việt Nam, Lê Văn Tuyên và Hồ Hải Tiên [11] cho rằng, dạy học theo đề án đã mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên chuyên ngành hơn là thách thức vì họ có thể củng cố ngôn ngữ, kiến thức, các kỹ năng liên quan đến nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và động lực học. Theo Diêm Thị Thu Thủy [12], mặc dù dạy học theo đề án có những khó khăn như mất nhiều thời gian và nỗ lực vì thời gian hạn chế trên lớp, sinh viên thực sự rất thích quá trình học và giải quyết những vấn đề của họ dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Đặc biệt, sinh viên biến những kiến thức được học thành kiến thức riêng của họ. Nghiên cứu của Đỗ Thị Ngọc Phương và Trần Thị Thảo [13] cũng khẳng định, dạy học theo đề án nâng cao kỹ năng đọc và viết của sinh viên rất nhiều, đặc biệt khả năng dùng từ, ngữ và cấu trúc câu qua việc đọc tài liệu và viết các chủ đề khác nhau; ngoài ra, họ cảm thấy thích thú và có thêm động lực học qua đề án cho kỹ năng viết. Tuy nhiên, đề án cũng có khuyết điểm là làm cho sinh viên bối rối và gây ra khó khăn cho sinh viên.

Khi viết đoạn văn học thuật, sinh viên cần nắm vững cấu trúc của một đoạn văn. Cấu trúc của một đoạn văn gồm có ba phần là câu chủ đề, các câu phát triển và câu kết luận. Nhằm giúp sinh viên viết đúng và đủ ba phần này, ghi chú các ý khi làm dàn ý và làm nháp, người nghiên cứu đã dùng cách tô màu các câu. Zaini và cộng sự [14] cho rằng, chất lượng kỹ năng viết sẽ được cải thiện thông qua việc sắp xếp các ý tưởng. Larson [15] đã dùng màu xanh lá cây cho câu chủ đề và câu kết luận, phần thân bài ý chính tô màu vàng và ý chi tiết là tô màu đỏ. Theo Azeez [16],

“phương pháp tô màu các câu đã cải thiện kỹ năng viết đoạn văn với các cấu trúc câu đúng và bố cục chặt chẽ” và phương pháp này rất hữu dụng để dạy kỹ năng viết.

Chính vì vậy, tác giả đã chọn làm đề án về tô màu các câu trong đoạn văn nhằm giúp sinh viên nắm nhất nắm vững cấu trúc đoạn văn và viết văn dễ dàng hơn. Bài viết này trả lời cho hai câu hỏi sau đây:

1. Ý kiến của sinh viên về làm bài tập theo đề án và tô màu các câu trong đoạn văn là gì?
2. Liệu sinh viên làm bài tập về nhà theo đề án và tô màu các câu trong đoạn văn có cải thiện kỹ năng viết đoạn văn của họ hay không?

2. Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là 74 sinh viên chuyên ngữ khóa 63 học môn viết 2 và có độ tuổi từ 18 đến 19 tuổi. Đối tượng khảo sát thuộc hai lớp: 37 sinh viên lớp thử nghiệm 63NNA-7 và 37 sinh viên lớp truyền thống 63NNA-6. Sinh viên của hai lớp đều học kỹ năng viết đoạn văn học thuật và làm bài tập về nhà chiếm 10% đánh giá học phần.

Mỗi sinh viên lớp truyền thống 63NNA-6 viết 10 đoạn văn (150 từ/ 1 đoạn) cho bài tập về nhà trong khi đó, lớp thử nghiệm 63NNA-7 được chia thành nhóm nhỏ từ 4 đến 5 sinh viên để làm bài tập nhóm gồm 10 trang đóng lại thành một tập. Những trang đầu tiên của bài tập là tên nhóm, tên lớp, mục lục, và có cả phần trang trí. Ít nhất mỗi bạn trong nhóm phải viết 3 đoạn văn với các thể loại khác nhau. Sau khi viết xong, tất cả nhóm cùng sửa và tô màu khác nhau cho các câu với chức năng khác nhau trong đoạn văn. Sinh viên lớp thử nghiệm khi tô màu phải phân biệt được câu chủ đề, các ý chính thứ nhất, ý chính thứ hai, các câu ví dụ và các câu giải thích và câu kết luận để tô màu cho chính xác.

Tất cả sinh viên hai lớp đều viết các thể loại văn miêu tả người, miêu tả vật, miêu tả nơi chốn, so sánh hay tương phản, nguyên nhân hay kết quả hoặc kể chuyện mà không được sao chép bài tập trên mạng, nếu không sẽ bị 0 điểm.

Bài tập về nhà của lớp truyền thống được thực hiện như trong bảng 1.

Bảng 1. Cách làm bài tập về nhà của lớp truyền thống

Tuần 1	Giảng viên giới thiệu chương trình học, cách học và phân công bài tập về nhà là mỗi sinh viên viết 10 đoạn văn với các thể loại như trong chương trình học.
Tuần 2 - 12	Sinh viên viết bài tập 1 tuần 1 đoạn và giảng viên kiểm tra bài tập ngẫu nhiên một số bạn trên lớp và nhận xét về bài tập.
Tuần 13	Sinh viên nộp toàn bộ bài tập cho giảng viên xem và chấm điểm.

Bài tập về nhà của lớp thử nghiệm được thực hiện như trong bảng 2.

Bảng 2. Cách bước tiến hành đề án theo tuần

Tuần 1	Giảng viên giới thiệu chương trình học, cách học, giới thiệu đoạn văn có tô màu các câu và chia nhóm trong tuần học đầu tiên. Sinh viên có thể chọn nhóm cho riêng mình.
Tuần 2 - 12	Sinh viên gửi danh sách nhóm và bắt đầu viết các đoạn văn. Các thành viên trong nhóm tự chỉnh sửa và góp ý cho nhau. Giảng viên góp ý mỗi tuần cho các nhóm.
Tuần 13	Các nhóm nộp bài viết cho giảng viên. Giảng viên nhận xét và chấm điểm cho các nhóm.

Ví dụ về cách tô màu trong đoạn văn:

(1) Câu chủ đề (tô màu xanh da trời). (2) Từ nối, ý chính 1. (3) Ví dụ/ Giải thích cho ý chính 1. (4) Giải thích thêm/ nhận xét cho ví dụ (Từ câu 2, 3, 4 tô màu xanh lá cây). (5) Từ nối, ý chính 2. (6) Cho ví dụ/ Giải thích cho ý chính 2. (7) Giải thích thêm cho ví dụ/ nhận xét về ví dụ (tất cả câu số 5, 6, và 7 tô màu cam). (8) Dấu hiệu cho kết luận, câu kết luận (tô màu xanh da trời).

Sinh viên có thể chọn màu khác nhau cho các phần của đoạn văn tùy theo sở thích của mình, miễn là họ phân biệt được chức năng của các câu trong đoạn văn đó.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả khảo sát trực tuyến

Có 35 sinh viên lớp 63.NNA-7 đã làm khảo sát trực tuyến gồm 10 câu hỏi trên trang web <https://forms.gle/yuJnPX8ErS3oVR9>. Khảo sát gồm 2 phần: phần thứ nhất là thông tin cá nhân như họ và tên, email, và giới tính để thuận tiện cho phỏng vấn cá nhân sau này và phần 2 gồm 10 câu về ý kiến của sinh viên về đề án làm bài tập và tô màu các câu trong đoạn văn. Những thông tin cá nhân của đối tượng khảo sát được thể hiện trong bảng 3.

Bảng 3. Thông tin cá nhân của đối tượng khảo sát

Thông tin của sinh viên	5 sinh viên nam (14,3%) và 30 sinh viên nữ (85,7%) năm nhất học kỳ 2 từ 18 đến 19 tuổi.
Sinh viên cảm thấy tiến bộ hơn sau khi làm đề án	100% sinh viên
Tỉ lệ tiến bộ với kỹ năng viết	60 - 70% (31,4%), 70 - 80% (22,9%), 50 - 60% (20%), 80 - 100% (8,6%), 40-50% (8,6%), và dưới 30% (8,5%).

Trong phần 2 của khảo sát, sinh viên cho biết những kỹ năng được cải thiện khi làm bài tập về nhà theo nhóm. Các kỹ năng được cải thiện thể hiện trong bảng 4.

Bảng 4. Các kỹ năng được cải thiện

Làm việc nhóm	Kỹ năng viết đoạn, trình bày, cấu trúc ngữ pháp hay từ vựng	Kỹ năng giao tiếp	Kỹ năng giải quyết vấn đề
23,6%	3%	3%	3%

Kỹ năng làm việc nhóm chiếm tỉ lệ cao nhất là 23,6% rồi đến các kỹ năng viết khác (3%) như kỹ năng viết, cách trình bày và các cấu trúc ngữ pháp hay và từ vựng. Ngoài ra, sinh viên giúp đỡ nhau trong học tập và kỹ năng viết, phát triển kỹ năng giao tiếp và kỹ năng giải quyết vấn đề. Điều này đúng với mục đích của làm việc theo đề án là phát triển cả kiến thức và kỹ năng của người học [6]. Cụ thể hơn, khi làm bài tập về nhà theo đề án và tô màu các câu trong đoạn văn, sinh viên dễ dàng nhận biết được chức năng của các câu trong đoạn văn và có hứng thú với kỹ năng viết hơn và phân biệt được các phần của đoạn văn (15,1%), và các lợi ích khác (3,1%) như cải thiện khả năng phân tích bài làm, hiểu và làm bài hiệu quả hơn, làm rõ được các ý cần triển khai. Bên cạnh đó, sinh viên cũng dễ tìm thông tin hơn, nâng cao kỹ năng làm việc nhóm và giúp đỡ nhau trong kỹ năng viết đoạn văn.

Tuy nhiên, sinh viên cũng có những khó khăn khi làm việc theo đề án là không có ý tưởng, không có kỹ năng làm việc nhóm nên còn chưa phân công được công việc, xảy ra mâu thuẫn và chưa phối hợp làm việc cùng nhau (3%).

Để hoàn thành bài tập đề án thì sinh viên họp nhóm, xác định nhiệm vụ, phân chia công việc cho từng cá nhân đồng đều nhau và lấy ý kiến từng thành viên. Ngoài ra, sinh viên cũng chia thời gian hoàn thành cho các mục. Sau đó, mỗi sinh viên làm phần công việc được phân công, rồi cùng nhau tổng hợp và giúp nhau sửa lỗi sau giờ học trên trường. Có 3 nhóm thì nhóm trưởng phân công chi tiết nhiệm vụ và cho các thành viên tự chọn nhiệm vụ và nhóm trưởng tổng hợp lại các bài viết, thống nhất ý kiến và cùng nhau kiểm tra bài cho nhau. Qua đó, có thể thấy sinh viên đã có kỹ năng giải quyết vấn đề và giúp đỡ nhau, nhận xét và sửa bài cho nhau trong kỹ năng viết. Bên cạnh đó, làm việc theo đề án còn nâng cao khả năng tự học theo nhóm của sinh viên. Để hoàn thành bài tập về nhà thì sinh viên tự học từ 1 đến 8 tiếng một tuần và sinh viên dành 3 tuần để hoàn thành đề án này.

Sinh viên cũng có những góp ý cho giảng viên làm đề án tốt hơn như giải thích yêu cầu làm bài tập đề án cụ thể hơn và cho ví dụ minh họa, cho sinh viên viết thường xuyên hơn để cải thiện kỹ năng viết, và góp ý những lỗi sai ngữ pháp và cấu trúc câu của sinh viên nhiều hơn. Giảng viên có thể cho sinh viên nhiều bài tập nhóm hơn để sinh viên có động lực, cùng nhau cố gắng và có trách nhiệm với nhóm hơn. Bên cạnh đó, giảng viên cũng đưa ra gợi ý về đề tài để sinh viên dễ hoàn thành bài tập nhóm hơn. Đặc biệt, giảng viên cần kiểm tra tiến độ hoàn thành bài tập theo đề án vì sinh viên không tự giác hoàn thành mà đợi đến cuối khóa mới hoàn thành.

Sinh viên cũng có những góp ý cho dự án bài tập nhóm cho khóa sau như sau: nhóm lên kế hoạch và chia thành từng phần nhỏ để làm dễ dàng hơn. Các thành viên trong nhóm cần năng nổ và tích cực đóng góp ý tưởng hơn. Giảng viên có thể bổ sung thêm các hoạt động trong lớp, cho sinh viên làm báo hay tạp chí và nhiều sinh viên muốn đi thực tế và viết về những nơi thú vị và nổi tiếng ngoài tỉnh.

3.2. Kết quả bài thi cuối kỳ

Để đảm bảo các giá trị của dữ liệu là đáng tin cậy, t-test được thực hiện giữa 2 lớp truyền thống 63NNA-6 và lớp thử nghiệm 63NNA-7 và cho ra kết quả số liệu của bảng 5.

Bảng 5. Kết quả T-test

	Mean	Standard Deviation	p-value	The effect size
63NNA-6 (Lớp truyền thống)	6,27	2,1	0,04	0,03
63NNA-7 (Lớp thử nghiệm)	6,61	1,5		

Kết quả của bảng 5 cho thấy có sự khác biệt giữa giá trị trung bình của kết quả kỹ năng viết của hai lớp là 0,34 (6,61 – 6,27), như vậy, lớp 63NNA-7 có tiến bộ hơn so với lớp truyền thống 63NNA-6. Kết quả này tương đồng với kết quả khảo sát trực tuyến là 100% sinh viên cảm thấy kỹ năng viết của mình có tiến bộ hơn sau khi làm bài tập nhóm theo đề án.

Giá trị $p = 0,04 < \text{giá trị alpha } 0,5$ có nghĩa là có sự khác biệt giữa lớp thử nghiệm và lớp truyền thống. Bên cạnh đó, sinh viên cảm thấy phân biệt chức năng của các câu trong đoạn văn sẽ giúp người học dễ hiểu, không viết lạc đề và góp phần nâng cao động lực cho môn viết.

Để đo lường tính hiệu quả (effect size), độ lệch chuẩn (standard deviation) cần được tính toán để giúp xác định độ hiệu quả của phương pháp thử nghiệm. Công thức tính độ lệch chuẩn của Jacob Cohen (Effect Size Calculator for T-Test) đã được dùng trong các nghiên cứu giáo dục như sau:

$$\text{Cohen's } d = (\text{Mean } 2 - \text{Mean } 1) / \text{Average Standard Deviation}$$

$$\text{Cohen's } d = (6,61 - 6,27) / ((2,1 - 1,5) : 2) \approx 1,13$$

Theo tỷ lệ Cohen, độ hiệu quả được sắp xếp từ nhỏ đến lớn. Hiệu quả thấp là từ 0,00 đến 0,20, hiệu quả trung bình là từ 0,20 đến 0,50 và hiệu quả cao là 0,50 đến 0,8, và hiệu quả rất cao là 0,8 đến 1,3 [17]. Do đó, độ hiệu quả 1,13 là hiệu quả rất cao. Điều này chứng tỏ làm bài tập về nhà theo đề án có mang lại kết quả cho người học.

3.3. Kết quả phỏng vấn cá nhân

Cả 10 sinh viên được phỏng vấn ngẫu nhiên gồm 3 sinh viên nam và 7 sinh viên nữ đều cho rằng kỹ năng viết của họ được cải thiện sau khi làm bài tập về nhà theo đề án.

Tuy nhiên, họ có những khó khăn như trình độ viết của các thành viên trong nhóm không đồng đều, chưa có kỹ năng làm việc nhóm nên các bạn chưa phối hợp nhuần nhuyễn với nhau và chưa dung hòa được về ý tưởng và nội dung (5 bạn). Đôi khi sinh viên còn xảy ra mâu thuẫn vì không đồng ý kiến (3 sinh viên). Một khó khăn nữa là sinh viên còn làm lạc đề do không hiểu yêu cầu của giảng viên và các bạn trong nhóm không chịu suy nghĩ mà sao chép ý tưởng trên mạng Internet (5 sinh viên).

3.4. Những gợi ý về làm bài tập theo đề án

Từ kết quả khảo sát, tác giả có những gợi ý cho các dự án trong tương lai như sau. Thứ nhất là sinh viên vẫn chưa hiểu về làm đề án và tô màu các câu, do đó, giảng viên cần giới thiệu cụ thể yêu cầu cho sinh viên, cho sinh viên xem mẫu đoạn văn được tô màu các câu. Thứ hai là giảng viên cũng cần giới thiệu tiêu chí đánh giá đoạn văn và độ dài của đoạn văn ngay buổi học đầu tiên. Để thuận lợi hơn cho làm đề án theo nhóm và cải thiện các kỹ năng mềm, giảng viên chia nhóm để sinh viên làm bài tập nhóm ngay từ đầu khóa học và cho sinh viên chọn chủ đề cho bài tập của mình ngay từ tuần thứ 2. Khi làm đề án, sinh viên cần họp nhóm để phân chia công việc

cụ thể, tổng hợp tài liệu, viết bài và sửa bài cho nhau. Sinh viên nên phân chia công việc đồng đều và có thời gian hoàn thành công việc cụ thể. Vì vậy, sinh viên cần chủ động và có trách nhiệm với bài tập về nhà của mình và hoàn thành đúng thời gian quy định. Cuối cùng là giảng viên cần thường xuyên kiểm tra tiến độ, sửa bài và nhắc sinh viên không sao chép các bài trên mạng. Giảng viên trừ điểm nếu sinh viên sao chép bài trên mạng.

4. Kết luận

Làm việc theo đề án và tô màu các câu trong đoạn văn giúp phân biệt chức năng của từng câu trong đoạn văn, cải thiện kỹ năng viết, sửa bài, từ vựng và cấu trúc câu của sinh viên và sinh viên viết đúng ba phần của một đoạn văn. Ngoài ra, sinh viên còn được tạo cơ hội làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, sắp xếp thời gian một cách khoa học và nâng cao năng lực tự học. Tuy nhiên, sinh viên cần chủ động trong việc tìm ý tưởng và viết theo ý của bản thân. Sinh viên năng động và có ý thức trong việc học có tiến bộ rõ rệt hơn so với các bạn khác. Làm đề án đã cải thiện kỹ năng viết đoạn văn của sinh viên vì kết quả thi cuối khóa của lớp thử nghiệm cao hơn so với lớp truyền thống. Để sinh viên làm đề án tốt hơn thì giảng viên cũng dành nhiều thời gian kiểm tra tiến độ làm bài tập, nhận xét và giúp đỡ sinh viên để kỹ năng viết của họ tiến bộ hơn. Ngoài ra, giảng viên có thể sáng tạo trong việc áp dụng đề án dạy học để cải thiện kỹ năng viết của sinh viên chuyên ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] K. B. Ewoldt and J. J. Morgan, "Color-Coded Graphic Organizers for Teaching Writing to Students with Learning Disabilities," *TEACHING Exceptional Children*, vol. 49, no. 3, pp. 175-184, 2017.
- [2] K. Brudiers and A. Wiek, "Do We Teach What We Preach? An International Comparison of Problem- and Problem-based Learning Courses in Sustainability," *Sustainability*, vol. 5, no. 4, pp. 1725-1746, 2013.
- [3] J. B. Smith, V. E. Lee, and E. M. Newmann, "Improving Chicago's schools: Instructional and achievements in Chicago elementary schools," 2001. [Online]. Available: <https://consortium.uchicago.edu/publications/instruction-and-achievement-chicago-elementary-schools>. [Accessed September 19, 2022].
- [4] S. S. Kavenagh and E. Rainey, "Learning to Support Adolescent Literacy: Teacher Educator Pedagogy and Novice Teacher Take up in Secondary English Language Arts Teacher Preparation," *American Educational Research Journal*, vol. 54, no. 5, pp. 904-937, 2017.
- [5] P. C. Blumenfeld, E. Soloway, R. W. Marx, J. S. Krajcik, M. Guzdial, and A. Palinscar, "Motivating Project-based Learning: Sustaining the Doing, Supporting the Learning," *Educational Psychologist*, vol. 26, no. 3&4, pp. 369-398, 1991.
- [6] R. A. Ralph, "Post Secondary Project-based Learning in Science, Technology, Engineering, and Mathematics," *Journal of Technology and Science Education*, vol. 6, no. 1, pp. 26-35, 2015.
- [7] L. Fragoulis and L. Tsipakides, "Project-based Learning in the Teaching of English as a Foreign Language in Greek Primary Schools: From Theory to Practice," *English Language Teaching*, vol. 2, no. 3, pp. 113-119, 2009.
- [8] N. M. Ratminingsih, "The Use of Personal Photographs in Writing in Project-based Language Learning: A case study," *The New English Teacher*, vol. 9, no. 1, pp. 102-118, 2015.
- [9] N. L. Imanuella, "The Effect of Project Based Learning to the Students' Writing Ability in Descriptive Text. English-Edu," *Journal of English Teaching and Research*, vol. 1, no. 1, pp. 59-65, 2016.
- [10] B. Aghayani and E. Hajmohammadi, "Project-based Learning Promoting EFL learners' Writing Skills," *LLT Journal*, vol. 22, no. 1, pp. 78-85, 2019.
- [11] V. T. Le and H. T. Ho, "Integrating Project-based Learning into English for Specific Purposes Classes at Tertiary Level: Perceived Challenges and Benefits," *VNU Journal of Foreign Studies*, vol. 37, no. 4, pp. 128-148, 2021.
- [12] T. T. T. Diem, "Using Project-based Learning Technique to Enhance Students' Writing Skills," *KATE International Conference: Locally Appropriate Language Pedagogy in the Post-method Era*, Seoul, South Korea, 2018. [Online]. Available: https://www.researchgate.net/publication/339102367_Using_project_based_learning_technique_to_enhance_students_writing_skills. [Accessed September 23rd, 2022].

-
- [13] T. N. P. Do and T. T. Tran, "Project Power in the Study of the English Written Language Used by the Second-year English Majors at Thai Nguyen University of Education," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 179, no. 3, pp. 91-95, 2018.
- [14] S. H. Zaini, S. Z. Mokhtar, and M. Nawawi, "The Effect of Graphic Organizer on Students; Learning in School," *Malaysian Journal of Educational Technology*, vol. 10, no. 1, pp. 17-23, 2010.
- [15] J. Larson, "Teaching Paragraph Writing: Topic Sentence," *The teacher next door*, 2019. [Online]. Available: <https://the-teacher-next-door.com/teaching-paragraph-writing-topic-sentences/>. [Accessed September 29, 2022].
- [16] R. A. Azeez, "Color-code Strategy for Improving Writing Academic Paragraphs in EFL Class," *Iraqi Academic Scientific Journals*, vol. 25, no. 2, pp. 223-232, 2021. [Online]. Available: <https://zankojournal.su.edu.krd/index.php/JAHS/article/view/3866/2503>. [Accessed September 29, 2022].
- [17] G. M. Sullivan and R. Feinn, "Using Effect Size – or Why the *P* Value Is Not Enough," *Journal of Graduate Medical Education*, 2012. [Online]. Available: <https://www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc/articles/PMC3444174/>. [Assessed September 25, 2022].